

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC HIỆN NAY

Lê Minh

Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức

Email: Leminhtb81@tdc.edu.vn

Tóm tắt: Giáo dục thể chất là một bộ phận của giáo dục toàn diện, có vai trò trực tiếp trong phát triển thể lực, hình thành thói quen rèn luyện thân thể, nâng cao sức khỏe và bồi dưỡng các phẩm chất như tính kỷ luật, tinh thần hợp tác, ý chí vượt khó cho người học. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, yêu cầu này càng có ý nghĩa vì chất lượng đào tạo không chỉ được đo bằng năng lực chuyên môn mà còn bằng sức bền nghề nghiệp, khả năng thích ứng lao động và lối sống tích cực của sinh viên. Bài viết phân tích cơ sở chính sách, cơ sở pháp lý và thực trạng tổ chức giảng dạy môn Giáo dục thể chất tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn học này theo hướng phù hợp hơn với đặc điểm sinh viên, điều kiện tổ chức đào tạo và định hướng phát triển của Nhà trường hiện nay.

Từ khóa: Giáo dục thể chất; chất lượng giảng dạy; Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức; nội dung tự chọn; sinh viên

IMPROVING THE QUALITY OF PHYSICAL EDUCATION TEACHING AT THU DUC COLLEGE OF TECHNOLOGY TODAY

Abstract: Physical education is a part of holistic education, playing a direct role in developing physical fitness, forming exercise habits, improving health, and fostering qualities such as discipline, cooperation, and perseverance in learners. For vocational education institutions, this requirement is even more significant because the quality of training is measured not only by professional competence but also by professional endurance, adaptability to work, and a positive lifestyle of students. This article analyzes the policy basis, legal basis, and current state of teaching Physical Education at Thu Duc College of Technology. Based on this analysis, it proposes several solutions to improve the quality of teaching this subject in a way that is more suitable to the characteristics of students, the conditions of training organization, and the current development orientation of the College.

Keywords: Physical education; teaching quality; Thu Duc College of Technology; elective content; students.

Nhận bài: 06/03/2026

Phản biện: 606/04/2026

Duyệt đăng: 11/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hệ thống giáo dục quốc dân, giáo dục thể chất (GDTC) không chỉ là hoạt động rèn luyện thân thể, mà còn là một bộ phận cấu thành của quá trình giáo dục toàn diện. Nếu giáo dục trí tuệ trang bị cho người học tri thức và năng lực chuyên môn, thì GDTC góp phần hình thành nền tảng thể lực, thói quen vận động, kỷ luật bản thân, tinh thần tập thể và ý chí vượt khó. Đối với đào tạo nghề nghiệp, ý nghĩa này càng rõ, bởi sinh viên (SV) sau khi tốt nghiệp không chỉ cần tri thức và kỹ năng nghề, mà còn cần sức khỏe, sức bền lao động, khả năng thích ứng với áp lực công việc và lối sống lành mạnh để duy trì hiệu quả nghề nghiệp lâu dài.

Quan điểm của Đảng về GDTC trong nhà trường đã được xác lập tương đối nhất quán. Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020 khẳng định phát triển thể dục, thể thao là yêu cầu khách quan, góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc con người Việt Nam. Đến Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của

Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Đảng tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu “đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với tập luyện ngoài nhà trường; phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể”. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng cũng xác định rõ: “Gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất, nâng cao tầm vóc con người Việt Nam.” và nhấn mạnh: “Tăng cường giáo dục thể hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá... xây dựng môi trường, điều kiện học tập, lao động, giải trí, rèn luyện để phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hoà cả về trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ.”. Những định hướng đó cho thấy giáo dục thể chất không còn được nhìn như phần việc bổ trợ, mà là một nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển con người và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Về mặt pháp lý, Luật Giáo dục năm 2019 xác định mục tiêu giáo dục là phát triển con người Việt Nam toàn diện; Thông tư số 12/2018/TT-

BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Như vậy, GDTC vừa có nền tảng chính trị – định hướng từ các văn kiện của Đảng, vừa có nền tảng quản lý – pháp lý rõ ràng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN).

Đặt trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDTC tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức có ý nghĩa thiết thực. Học phần GDTC tại trường có thời lượng là 2 tín chỉ, 60 giờ, đúng theo chương trình của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Học phần GDTC là một học phần chung, bắt buộc trong cấu trúc chương trình đào tạo. Trên thực tế tổ chức giảng dạy, Nhà trường lồng ghép các nội dung thực hành tự chọn như cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, tennis bên cạnh các yêu cầu chung của chương trình môn học. Đây là hướng đi phù hợp với đặc điểm của cơ sở GDNN đa ngành, vừa bảo đảm tính thống nhất của học phần, vừa tạo ra mức độ linh hoạt cần thiết để tăng hứng thú và khả năng lựa chọn của sinh viên.

Tuy nhiên, chính mô hình “một học phần chung – nhiều nội dung thực hành lựa chọn” cũng đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác giảng dạy. Nếu tổ chức tốt, mô hình này sẽ giúp nâng cao động cơ học tập, phát huy sở trường vận động, tạo sự phù hợp giữa môn học với đặc điểm thể lực và hứng thú của người học. Ngược lại, nếu triển khai chưa đồng bộ, học phần rất dễ rơi vào tình trạng thiên về quản lý hình thức, còn hiệu quả phát triển thể chất, hình thành thói quen tập luyện và chuyển hóa thành nhu cầu tự rèn luyện lâu dài ở SV chưa tương xứng với mục tiêu đề ra. Từ yêu cầu đó, bài viết tập trung làm rõ cơ sở lý luận – chính sách của vấn đề, phân tích thực trạng giảng dạy môn GDTC tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng môn học trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Quan điểm của Đảng và Nhà nước về giáo dục thể chất

Quan điểm của Đảng về GDTC trong nhà trường được thể hiện khá nhất quán qua các văn kiện về thể dục, thể thao, giáo dục và phát triển con người. Nghị quyết số 08-NQ/TW năm 2011 khẳng định phát triển thể dục, thể thao là yêu cầu khách quan của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gắn với nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm

vóc và đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Nghị quyết số 20-NQ/TW năm 2017 tiếp tục đặt GDTC trong mối quan hệ trực tiếp với chiến lược chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, nhấn mạnh: “Phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Tăng cường công tác y tế học đường.” và “tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường.”

Đây là những chỉ dẫn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với các cơ sở đào tạo, bởi nó cho thấy môn GDTC cần được nhìn nhận là một môn học bắt buộc và cần được tổ chức linh hoạt, đa dạng, phù hợp với người học.

Ở phương diện pháp lý, Luật Giáo dục năm 2019 xác định giáo dục phải hướng tới phát triển con người Việt Nam toàn diện về đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp. Với hệ thống GDNN, Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH là căn cứ pháp lý trực tiếp cho việc tổ chức môn GDTC trong khối các môn học chung của chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Văn bản này xác lập chương trình khung, vị trí môn học và cơ sở để các trường tổ chức giảng dạy thống nhất nhưng vẫn có thể điều chỉnh cách triển khai phù hợp với điều kiện của từng đơn vị. Như vậy, đối với Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, việc tổ chức một học phần chung “Giáo dục thể chất” là phù hợp với khung chương trình chung; còn việc lồng ghép các nội dung tự chọn như cầu lông, bóng chuyền, bóng đá và tennis có thể được xem là cách vận dụng mềm dẻo, tăng cường nội dung lựa chọn và đa dạng hóa hình thức tập luyện.

2.2. Vai trò của GDTC trong cơ sở GDNN

Trong cơ sở GDNN, vai trò của GDTC cần được tiếp cận theo nghĩa rộng hơn so với cách hiểu thuần túy là “rèn luyện sức khỏe”.

Thứ nhất, GDTC góp phần trực tiếp nâng cao thể lực nền cho SV. Đây là yếu tố quan trọng vì SV thường phải học tập trong môi trường có cường độ thực hành nghề tương đối cao, một số ngành có yêu cầu đáng kể về sức bền, sự dẻo dai, phối hợp vận động và khả năng chịu áp lực lao động. Thể lực tốt không chỉ hỗ trợ học tập hiện tại mà còn là nền tảng để duy trì hiệu quả nghề nghiệp sau này.

Thứ hai, GDTC góp phần hình thành tác phong và phẩm chất nghề nghiệp. Trong quá trình tập luyện thể thao, SV được rèn luyện tính kỷ luật, ý thức tuân thủ quy tắc, tinh thần hợp tác, kỹ năng làm việc nhóm, khả năng kiềm chế cảm xúc, tinh thần vượt khó và thái độ tôn trọng người khác. Đây đều là những phẩm chất có giá trị rộng, không

chỉ trong sân bãi mà cả trong môi trường học tập và lao động chuyên môn.

Thứ ba, GDTC có ý nghĩa trong việc hình thành lối sống lành mạnh và năng lực tự chăm sóc sức khỏe. Một trong những hạn chế phổ biến ở SV hiện nay là ít vận động, sử dụng thời gian tự do chưa hợp lý, lệ thuộc nhiều vào thiết bị số và dễ hình thành thói quen sinh hoạt thiếu khoa học. Trong bối cảnh ấy, môn GDTC nếu được tổ chức tốt sẽ góp phần chuyển từ “học một học phần bắt buộc” sang “hình thành thói quen vận động” – đây mới là giá trị bền vững nhất của môn học.

2.3. Thực trạng giảng dạy môn Giáo dục thể chất tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức

2.3.1. Khái quát mô hình tổ chức hiện nay

Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức hiện nay thực hiện giảng dạy học phần GDTC là dưới dạng một học phần chung trong chương trình đào tạo với thời lượng theo quy định là 2 tín chỉ, 60 giờ. Trường đào tạo đa ngành, các ngành chủ lực như: Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử, Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa, Tự động hóa công nghiệp, Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, ngoài ra còn có các ngành thuộc lĩnh vực kinh tế, dịch vụ, ngôn ngữ. So với cách tổ chức thành nhiều học phần tách rời ở một số giai đoạn trước, cách bố trí hiện nay có ưu điểm là tạo ra một cấu trúc chương trình gọn hơn, dễ quản lý hơn và rõ vị trí hơn trong tổng thể đào tạo.

Tuy nhiên, việc chỉ còn một học phần chung không có nghĩa nội dung dạy học bị đơn tuyến hóa. Theo thực tế tổ chức tại Trường, học phần này được triển khai với các nội dung thực hành có tính lựa chọn như cầu lông, bóng chuyền, bóng đá và tennis, bên cạnh các nội dung chung theo quy định của Bộ. Mô hình này cho thấy GDTC không tổ chức môn học theo lối “một giáo án duy nhất cho mọi đối tượng”, mà đã có sự linh hoạt nhất định trong cách triển khai thực hành. Điều này phù hợp với đặc điểm SV vốn đa dạng về giới tính, thể trạng, hứng thú vận động và điều kiện tham gia tập luyện.

2.3.2. Những điểm tích cực trong công tác giảng dạy học phần GDTC tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức hiện nay

Thứ nhất, môn GDTC ở Trường hiện đã được chuẩn hóa rõ về vị trí trong chương trình đào tạo. Việc học phần có mã số, số tín chỉ và thời lượng thống nhất trong các chương trình đào tạo cho thấy môn học không còn bị xem như phần phụ trợ đứng ngoài logic đào tạo, mà đã được tích hợp

vào cấu trúc chính thức của chương trình. Đây là tiền đề rất quan trọng, bởi một môn học chỉ có thể được nâng cao chất lượng khi vị trí của nó trong chương trình được xác lập ổn định.

Thứ hai, cách tổ chức lồng ghép các nội dung thực hành tự chọn là một ưu điểm có tính sư phạm rõ rệt. Đối với SV, việc được tiếp cận các nội dung gần với sở thích và thể trạng của bản thân sẽ làm tăng hứng thú học tập, giảm tâm lý học đối phó và tạo điều kiện để mỗi người phát huy tốt hơn khả năng vận động của mình.

Thứ ba, mô hình hiện nay có sự tương thích nhất định với quan điểm của Đảng về tăng cường số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường. Tuy chỉ còn một học phần chung về mặt quản lý chương trình, song ở phương diện tổ chức thực hành, việc lồng ghép các nội dung lựa chọn cho thấy nhà trường đã bước đầu vận dụng tinh thần của Nghị quyết số 20-NQ/TW vào thực tiễn. Đây là hướng đi đúng, bởi bản chất của đổi mới GDTC không nằm ở tên gọi học phần là một hay nhiều, mà ở chỗ tạo được sự đa dạng, phù hợp và khả năng gắn bó thực chất của SV với hoạt động vận động.

Thứ tư, mô hình này tương đối phù hợp với định hướng đào tạo của Nhà trường với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực có đạo đức – tri thức – kỹ năng, có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường lao động trong nước và quốc tế. Trong bối cảnh đó, học phần GDTC được tổ chức tốt sẽ góp phần hỗ trợ hình thành những phẩm chất có giá trị trực tiếp đối với người lao động tương lai như kỷ luật, bền bỉ, tinh thần hợp tác, khả năng chịu áp lực và lối sống tích cực. Như vậy, giá trị của môn học không chỉ nằm ở sức khỏe đơn thuần, mà còn ở ý nghĩa hỗ trợ chất lượng đào tạo toàn diện.

2.3.3. Những vấn đề đặt ra trong công tác giảng dạy học phần GDTC tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức hiện nay

Bên cạnh các ưu điểm, mô hình hiện nay cũng bộc lộ một số vấn đề cần tiếp tục hoàn thiện. Trước hết, việc quy về một học phần chung tuy thuận lợi cho quản lý, nhưng cũng tạo áp lực “nén” mục tiêu môn học vào một dung lượng tương đối giới hạn. GDTC vốn là lĩnh vực mà hiệu quả phụ thuộc lớn vào tính lặp lại, thời gian rèn luyện và mức độ hình thành thói quen. Khi toàn bộ yêu cầu của môn học được gói trong 2 tín chỉ, 60 giờ, Nhà trường cần đặc biệt chú ý đến sự cân bằng giữa mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thể lực và hứng thú tập luyện. Nếu không, học phần dễ rơi vào tình trạng hoàn thành được kế hoạch lên lớp nhưng

chưa tạo ra chuyển biến rõ về thể lực và thói quen rèn luyện.

Một vấn đề khác là sự chênh lệch tiềm ẩn giữa các nội dung tự chọn. Về bản chất, cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, võ cổ truyền và tennis có yêu cầu kỹ thuật, cường độ vận động, mức độ đối kháng và điều kiện sân bãi khác nhau. Nếu Nhà trường chưa thiết kế thật rõ chuẩn đầu ra và tiêu chí đánh giá cho từng nhóm nội dung, thì “tự chọn” rất dễ kéo theo sự không đồng đều về chất lượng giữa các lớp hoặc giữa các nội dung.

Vấn đề thứ ba là mối liên hệ giữa giờ học chính khóa với phong trào tập luyện ngoài giờ chưa chắc đã thật bền vững. Nghị quyết số 20-NQ/TW nhấn mạnh việc kết hợp chặt chẽ giữa tập luyện trong và ngoài nhà trường, nhưng trên thực tế ở nhiều cơ sở đào tạo, trong đó trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, hoạt động GDTC chính khóa và phong trào thể thao SV chưa gắn kết chặt. Các phong trào thể dục thể thao cho SV Nhà trường chưa thường xuyên, chưa có các câu lạc bộ thể dục thể thao có tổ chức, mới chỉ mang tính tự phát trong SV,... Vì vậy, SV chỉ học trong khuôn khổ tiết học rồi kết thúc, không có môi trường, câu lạc bộ hoặc cơ chế khuyến khích tiếp tục rèn luyện sau giờ học, thì tác động của môn học khó phát triển thành thói quen lâu dài. Đây là điểm rất đáng lưu ý, bởi giá trị bền vững nhất của GDTC không nằm ở kiểm tra cuối kỳ, mà ở việc người học có tiếp tục duy trì vận động sau học phần hay không.

Cuối cùng, chất lượng của môn học còn phụ thuộc lớn vào năng lực đội ngũ giảng viên và cơ chế phối hợp quản lý học phần. Trong bối cảnh phải tổ chức một học phần chung nhưng nhiều nội dung lựa chọn, giảng viên không chỉ cần vững chuyên môn vận động, mà còn cần năng lực tổ chức lớp, cá thể hóa hướng dẫn, đánh giá công bằng giữa các nội dung và tạo động lực học tập cho SV. Nếu phương pháp giảng dạy vẫn nặng về truyền đạt kỹ thuật theo lối đồng loạt, ít chú ý đến khác biệt về thể trạng, giới tính, nhu cầu và trình độ vận động của người học, thì lợi thế của mô hình linh hoạt sẽ bị giảm đi đáng kể.

2.4. Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDTC tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức hiện nay

2.4.1. Hoàn thiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

Nhà trường cần tiếp tục rà soát và hoàn thiện mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần GDTC theo hướng vừa thống nhất, vừa linh hoạt. Học phần

cần có một tầng chuẩn đầu ra chung áp dụng cho toàn bộ SV, tập trung vào nhận thức về vai trò rèn luyện thân thể, ý thức tự chăm sóc sức khỏe, tác phong học tập thể chất, năng lực vận động cơ bản và thói quen tự tập luyện. Trên nền đó, từng nội dung lựa chọn như cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, tennis, võ cổ truyền cần có chuẩn đầu ra riêng về kỹ thuật, thể lực, mức độ tham gia và yêu cầu thực hành. Khi chuẩn đầu ra được thiết kế rõ ràng theo hai tầng như vậy, Nhà trường vừa giữ được sự thống nhất của học phần, vừa tôn trọng khác biệt giữa các nội dung thực hành.

2.4.2. Hoàn thiện mô hình “một học phần – nhiều nội dung thực hành lựa chọn”

Điểm cốt lõi ở đây không phải là tăng thêm số học phần, mà là làm cho cơ chế lựa chọn nội dung của SV thực sự trở thành lợi thế. Nhà trường cần xây dựng quy trình lựa chọn nội dung minh bạch, hợp lý theo sĩ số, năng lực tiếp nhận, điều kiện sân bãi và đội ngũ giảng dạy. Đồng thời, cần tránh tâm lý xem nội dung tự chọn chỉ là “phần mềm thêm vào” cho hấp dẫn; ngược lại, phải coi đó là cấu phần quan trọng của thiết kế học phần. Chỉ khi các nội dung lựa chọn được chuẩn hóa tốt về tài liệu hướng dẫn, phân bố thời lượng và đánh giá, mô hình hiện nay mới phát huy đầy đủ hiệu quả.

2.4.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá

Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá theo hướng tăng cường tính thực hành, cá thể hóa và khuyến khích tự rèn luyện. Với đối tượng SV, môn GDTC không nên được dạy theo lối “một khuôn mẫu cho tất cả”, mà cần tổ chức theo nhóm năng lực, nhóm thể trạng và nhóm nội dung tương đối gần nhau. Giảng viên cần tăng cường hướng dẫn trực tiếp, sửa sai tại chỗ, tổ chức luyện tập theo nhóm nhỏ, kết hợp giải thích kỹ thuật với khuyến khích người học tự đánh giá tiến bộ của bản thân. Đồng thời, việc kiểm tra đánh giá cũng cần chuyển từ chỗ chỉ nhấn mạnh kết quả cuối cùng sang kết hợp giữa chuyên cần, thái độ học tập, mức độ tiến bộ, khả năng thực hiện kỹ thuật và ý thức duy trì tập luyện. Với mô hình có nhiều nội dung tự chọn, đánh giá càng phải được thiết kế linh hoạt nhưng công bằng, bảo đảm mỗi nội dung có tiêu chí phù hợp song vẫn giữ được mặt bằng chất lượng chung của học phần.

2.4.4. Tăng cường gắn kết giữa học phần chính khóa với hoạt động ngoại khóa

Gắn kết giữa học phần chính khóa với phong trào thể thao và hoạt động rèn luyện ngoài giờ,

đây là hướng đi phù hợp trực tiếp với Nghị quyết số 20-NQ/TW. Đối với Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, lợi thế của Nhà trường là đã và đang tổ chức học phần theo các nội dung thực hành cụ thể. Vì vậy, sau giờ học chính khóa, Nhà trường cần phát triển tiếp các câu lạc bộ, giải phong trào, ngày hội thể thao SV, các khung giờ tự tập có hướng dẫn hoặc cơ chế đăng ký mượn sân bãi theo nhóm.

2.4.5. Phát triển đội ngũ giảng viên và cơ chế phối hợp quản lý

Nhà trường cần chú trọng đầu tư cho đội ngũ giảng viên và cơ chế phối hợp giữa các bộ phận liên quan. Chất lượng giảng dạy GDTC phụ thuộc trực tiếp vào trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm vận động, khả năng tổ chức lớp và tạo động lực cho người học của giảng viên. Do đó, Nhà trường cần quan tâm bồi dưỡng đội ngũ theo hướng nâng cao năng lực dạy học phân hóa, ứng dụng công nghệ hỗ trợ hướng dẫn tập luyện, xây dựng bài giảng thực hành phù hợp với SV. Bên cạnh đó, cần có cơ chế phối hợp giữa đơn vị chuyên môn phụ trách học phần, phòng đào tạo, phòng công tác sinh viên và Đoàn – Hội để môn học không tách rời khỏi tổng thể môi trường giáo dục của Nhà trường.

2.4.6. Xác lập định hướng phát triển môn học phù hợp với đặc thù Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức

Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức không phải cơ sở đào tạo chuyên thể thao, vì vậy, mục tiêu của học phần GDTC ở đây không nên chạy theo thành tích, mà nên hướng vào phát triển thể lực nền, hình thành thói quen tập luyện, tăng sức bền học tập – lao động và hỗ trợ xây dựng tác phong SV. Khi định vị rõ như vậy, Nhà trường sẽ có cơ sở tốt hơn để lựa chọn nội dung, thiết kế chuẩn đầu ra, bồi dưỡng giảng viên và tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo hướng thiết thực, hiệu quả và bền vững.

III. KẾT LUẬN

Nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDTC tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức là yêu cầu có cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn rõ ràng. Trên cơ sở định hướng đổi mới GDTC trong nhà trường và khung chương trình hiện hành, Nhà trường đã triển khai học phần chung kết hợp với các nội dung thực hành tự chọn phù hợp với điều kiện đào tạo. Từ đó có thể khẳng định, hướng đi phù hợp của Nhà trường là tiếp tục phát triển mô hình “một học phần chung – nhiều nội dung thực hành lựa chọn”, đồng thời chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên. Đây là điều kiện quan trọng để môn GDTC phát huy tốt vai trò trong nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện của Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (2017), *Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.*

Bộ Chính trị (2011), *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.*

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (2018), *Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.*

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.*

Quốc hội (2019), *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019.*

Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức (2025), *Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử khóa 2025.*